

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày 12 - 8 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Triệu Hữu Phẫu.

2, Bà Nguyễn Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bản tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2020/TLST - HS ngày 24/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với:

Bị cáo: **Bản Văn T**, sinh ngày 25/01/1979 tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 5/12;

Tiền án: 01 tiền án tại Bản án số 27/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai đã xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”, phạt bổ sung bị cáo 05 triệu đồng sung quỹ nhà nước; tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 25/2011/HSST ngày 08/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bản xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” (đã được xóa án tích); Bị cáo là người nghiện chất ma túy; đã bị xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 34/QĐ - XLHC ngày 15/8/2016 của Công an huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai về hành vi “đánh bạc” (đã được xóa tiền sự) ;

Con ông Bàn Duy H, sinh năm: 1944 (đã chết), con bà Lý Thị B, sinh năm: 1944; Bị cáo có vợ là chị Lý Thị C, sinh năm: 1981; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2006. Hiện đều trú tại: Xã T, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2020, tạm giam từ ngày 19/6/2020 tại nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:** Anh Đặng Văn N, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** Ông Lý Văn C, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 15/6/2020, tại đường Quốc lộ 279 thuộc xã B, huyện V, tỉnh Lào Cai, Bàn Văn T đã mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 4.000.000đ, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó, T mang số ma túy trên về nhà tại thôn B, xã T, huyện V, chia nhỏ gói ma túy nêu trên thành 06 gói gồm 05 gói bằng giấy trắng có dòng kẻ và 01 gói bằng hai lớp nilon màu đen buộc bằng dây chun.

Đến khoảng 20 giờ ngày 15/6/2020, khi Bàn Văn T đang bán cho Đặng Văn N 01 gói Heroine với giá 100.000đ tại nhà của mình thì bị Công an huyện Văn Bàn bắt quả tang. Cơ quan công an đã thu giữ vật chứng sau: Thu giữ trên tay trái của Đặng Văn N 01 gói giấy trắng chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, N khai là ma túy vừa mua của T. Bàn Văn T tự giác lấy từ túi quần bên phải đang mặc giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ; lấy từ túi quần bên trái ra 04 gói giấy trắng có dòng kẻ và 01 gói, gói bằng 02 lớp nilon được buộc bằng dây chun bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục. T khai nhận đó là tiền vừa bán ma túy cho N và ma túy của mình. Công an huyện V đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong các vật chứng nêu trên theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số 129/GĐMT ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Tổng khối lượng 0,24 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Bàn Văn T và Đặng Văn N là loại ma túy Heroine.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Bàn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bàn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án tóm tắt nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bàn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Bàn Văn T mức án từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng, Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Bàn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Do háms lợi và nghiện chất ma túy nên ngày 15/6/2020 bị cáo Bàn Văn T đã có hành vi mua 0,24 gam Heroine mục đích để bán và sử dụng, khi đang bán trái phép 0,03 gam Heroine cho Đặng Văn N thì bị bắt quả tang. Do đó, Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Bàn Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Đặng Văn N ngày 15/6/2020 đã có hành vi mua 0,03 gam Heroine mục đích để sử dụng, Công an huyện Văn Bàn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[3] Về hình phạt: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi mua bán trái phép 0,24 gam Heroine của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất

ma túy được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị xử phạt 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và phạt bổ sung 05 triệu đồng sung quỹ nhà nước tại Bản án số 27/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, chưa được xóa án tích nên đối với lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, đã bị kết án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và bị xử phạt hành chính về hành vi “*đánh bạc*” như viện dẫn tại phần lý lịch của bản án. Do vậy, Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo là người có nhân thân rất xấu, coi thường pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật kém, không có ý thức giáo dục, cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo, răn đe đối với bị cáo và lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt.

Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích trên đây, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Về điều luật áp dụng, mức án Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có điều kiện về kinh tế, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung tại bản án số 27/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Đối với 0,15 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên bị tịch thu tiêu hủy và số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo Bàn Văn T là tiền do phạm tội mà có nên bị tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bàn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1

Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bàn Văn T 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 15/6/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,15 gam Heroine đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt bì có ghi: “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Bàn Văn T ngày 15/6/2020 tại xã T, huyện V, tỉnh Lào Cai*”. Mặt sau có chữ ký của người tham gia niêm phong và 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

- Tịch thu số tiền 100.000^d (một trăm nghìn đồng), của bị cáo Bàn Văn T là tiền do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Bàn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh LC(1);
- VKSND(2);
- Công an Văn Bàn(2);
- Bị cáo (1);
- T.H.A HS; T.H.A DS (4);
- Trại giam LC(1);
- STP LC (1);
- Lưu HS, TP, LĐ (4).

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Trần Văn Nghĩa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Hữu Phấn Nguyễn Thị Thủy

Trần Văn Nghĩa

